TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KON RẪY** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày: 02-10-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY - TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đồng Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Do.

Ông Trần Đình Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông A Thống - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 05/8/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26 tháng 03 năm 1976 tại Trung Hà – Yên Lạc – Vĩnh Phúc; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn 02, xã Tân L, huyện K, tỉnh K T; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Lộc và bà Nguyễn Thị Xá hiện đang sinh sống và làm nông tại Thôn 02, xã Tân L, huyện K, tỉnh K T; Bị cáo có 8 anh chị em, bị cáo là người con thứ 6 (sáu). Bị cáo có vợ Bùi Thị Th và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/12/2013, bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng, đã chấp hành xong ngày 03/12/2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/04/2019 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Bùi Thị Thành. Địa chỉ: Thôn 02, xã Tân L, huyện K, tỉnh K T. Có mặt.

+ Anh Đặng Văn H. Địa chỉ: Tổ 14, phường Q, Tp K, tỉnh KT. (có đơn xét xử vắng mặt).

+ Chị Vương Thị X. Địa chỉ: Tổ 14, phường Q, Tp K, tỉnh KT. (có đơn xét xử vắng mặt).

+ Anh Trần Văn H. Địa chỉ: 21, Hoàng Thị Loan, phường Quang Trung, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum. (có đơn xét xử vắng mặt).

- ***Người làm chứng***:

+ Ông Nguyễn Văn Ph, trú tại: Thôn 03 – xã Tân L – huyện K, tỉnh KT. (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn Nh, trú tại: Thôn 2 xã Tân L, huyện K, tỉnh KT. (vắng mặt).

+ Ông Trần Tuấn C, trú tại: Thôn 2 xã Tân L, huyện K, tỉnh KT. (vắng mặt).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 25/04/2019, Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 33N3 – 0017 đi từ nhà lên huyện Ngọc Hồi để mua ma túy. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, D đi đến lô cao su cách thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi khoảng 5 km gặp người đàn ông tên Chiến (không rõ họ tên và địa chỉ). D đưa cho Chiến số tiền 15.000.000 đồng *(mười lăm triệu đồng)* để mua ma túy và Chiến hẹn D đến 03 giờ sáng ngày 26/04/2019 đến địa điểm này để lấy ma túy. Sau đó, D điều khiển xe mô tô đi đến quán vỉa hè đã đóng cửa tại thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi nằm nghỉ. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 26/04/2019, D điều khiển xe mô tô quay lại lô cao su trên gặp Chiến để lấy ma túy. Khi đến nơi, Chiến đưa cho D 01 túi ni lông bên trong có chứa ma túy. Sau khi mua ma túy xong, D cất túi ni lông chứa ma túy mà Chiến đưa vào túi áo khoác của mình và điều khiển xe mô tô đi về nhà.

Đến khoảng 05 giờ 15 phút ngày 26/04/2019, khi Nguyễn Văn D đang trên đường đi về nhà đến địa phận thôn 07, xã Đắk Tờ Re, huyện Kon Rẫy thì bị Tổ tuần tra Công an huyện Kon Rẫy đang tuần tra trên Quốc lộ 24 phát hiện Nguyễn Văn D (*SN: 1976*) đang điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 33N3 – 0017 theo hướng từ thành phố Kon Tum đi huyện Kon Rẫy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Sau khi yêu cầu dừng xe để kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác ngoài, phía trên, bên trái của D đang cất giấu 01 túi ni lông chứa chất rắn dạng cục bột màu trắng (nghi là ma túy). Công an huyện Kon Rẫy đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn D và thu giữ, niêm phong đối với tang vật trên. Sau đó, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Kon Rẫy tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Nguyễn Văn D tại thôn 02 – xã Tân L – huyện K.

Tại bản kết luận giám định số 41/GĐTP-2019 ngày 27/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Chất rắn dạng cục bột màu trắng bên trong túi nilông thu giữ trên người Nguyễn Văn D là ma túy, có khối lượng 15,6792 gam, là loại Heroine.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra tạm giữ các vật chứng sau: Ngoài số lượng ma túy thu giữ từ trên người Nguyễn Văn D, Cơ quan cảnh sát điều tra còn tạm giữ các vật chứng sau: 01 điện thoại cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng; 01 xe mô tô BKS: 33N3 – 0017, nhãn hiệu Yamaha nouvo, màu sơn xám bạc đen, xe cũ đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Đỗ Quý Đường, biển số xe 33N3 – 0017; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô số 80123782; 01 con dao bầu thân cán dao có ghi chữ M – Quang; 01 con dao Thái Lan, phần cán dao được làm bằng nhựa màu vàng; 01 bơm kim tiêm (chưa qua sử dụng), bên ngoài túi ni lông có in dòng chữa CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ VINAHANKOOK; 01 bơm kim tiêm, trên thân ống bơm có dòng chữ SINGLE USE ONLY (đã qua sử dụng); 01 bơm kim tiêm, trên thân ống bơm có dòng chữ DISCARD AFTER USE (đã qua sử dụng).

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSNDHKR ngày 05/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố 09/CT-VKSNDHKR ngày 05/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 07 đến 09 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

Ngoài ra tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo có khai ngoài lần mua ma túy của người tên Chiến vào ngày 25/04/2019 thì D còn mua ma túy của Chiến nhiều lần khác nữa từ tháng 02/2019 và mua ma túy của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ ở sau Bến xe tỉnh Kon Tum nhưng D không nhớ rõ số lần mua, cũng như không biết khối lượng ma túy của từng lần mua và hiện số ma túy của những lần mua này thì D đã sử dụng hết nên không thể thu thập tài liệu, chứng cứ để xử lý. Mặt khác, D còn khai D có bán ma túy cho ông Nguyễn Văn Ph, ông Nguyễn Văn Nh và ông Trần Tuấn C mỗi người một lần với số tiền 200.000 đồng (không rõ thời điểm bán). Tuy nhiên, qua đối chất, lời khai của ông Nh, ông Ph và ông C không thừa nhận việc đã mua ma túy của D. Ngoài lời khai của D thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định việc D đã bán ma túy cho 3 người trên. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum không đề cập xử lý đối với hành vi trên của Nguyễn Văn D là phù hợp.

Trong vụ án này còn thể hiện người đàn ông tên Chiến là người đã bán ma túy cho Nguyễn Văn D nhiều lần khác nữa từ tháng 02/2019 đến ngày bị bắt vào ngày 25/04/2019. Tuy nhiên, qua xác minh tại thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum thì không có người đàn ông tên Chiến có đặc điểm như D đã khai nhận cư trú trên địa bàn nên Cơ quan CSĐT Công an sẽ tiếp tục thu thập tài liệu, chứng cứ đối với hành vị của đối tượng Chiến và xử lý bằng một vụ việc khác khi có căn cứ là phù hợp.

- Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội D: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện:

Vào khoảng 19 giờ ngày 25/04/2019, Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 33N3 – 0017 đi từ nhà lên huyện Ngọc Hồi để mua ma túy. Sau khi mua xong ma túy, trên đường đi về khi đi đến địa phận thôn 07, xã Đăk Tờ Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum vào khoảng 05 giờ sáng ngày 26/04/2019 thì Nguyễn Văn D bị Tổ tuần tra Công an huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum, bắt quả tang đang cất giấu 01 túi ni lông chứa chất rắn dạng cục bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 41/GĐTP-2019 ngày 27/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Chất rắn dạng cục bột màu trắng bên trong túi nilông thu giữ trên người Nguyễn Văn D là ma túy, có khối lượng 15,6792 gam, là loại Heroine.

Như vậy, bị cáo Nguyễn Văn D đã có hành vi tìm mua ma túy về tàng trữ, mục đích để sử dụng. Căn cứ vào khối lượng Heroine thu được thì hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo cáo trạng số 09/CT-VKSNDHKR ngày 05/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là một chất gây nghiện làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và tính mạng

của con người và là nguyên nhân dẫn đến hậu quả của những tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an của xã hội. Chính vì tác hại nguy hiểm này mà pháp luật nghiêm cấm mọi cá nhân không được phép tàng trữ ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, đồng thời pháp luật quy định hình phạt nghiêm khắc để trừng trị đối với loại tội phạm này. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra bị cáo đã ngang nhiên tàng trữ khối lượng 15,6792 gam ma túy là loại: Heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn tiếp tay cho kẻ khác vi phạm pháp luật, và trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung trong tình hình tội phạm về ma túy ngày càng gia tăng trên địa bàn.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng khi lượng hình.

Nhân thân của bị cáo: Ngày 02/12/2013, bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện trở thành công dân sống có ích cho xã hội mà lại thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng.

[5]. Trong vụ án này còn có người đàn ông tên Chiến (trú tại thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum) là người bán ma túy cho Nguyễn Văn D. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng tên Chiến nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý bằng một vụ việc khác khi có căn cứ là phù hợp.

Ngoài ra tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo có khai ngoài lần mua ma túy của người tên Chiến vào ngày 25/04/2019 thì D còn mua ma túy của Chiến nhiều lần khác nữa từ tháng 02/2019 đến ngày bị bắt và mua ma túy của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ ở sau Bến xe tỉnh Kon Tum nhưng D không nhớ rõ số lần mua, cũng như không biết khối lượng ma túy của từng lần mua và hiện số ma túy của những lần mua này thì D đã sử dụng hết nên không thể thu thập tài liệu, chứng cứ để xử lý. Mặt khác, D còn khai có bán ma túy cho ông Nguyễn Văn Phòng, ông Nguyễn Văn Nh và ông Trần Tuấn C mỗi người một lần với số tiền 200.000 đồng (không rõ thời điểm bán). Tuy nhiên, qua đối chất, lời khai của ông Nh, ông Ph và ông C không thừa nhận việc đã mua ma túy của D**.** Ngoài lời khai của D thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định việc D đã bán ma túy cho 3 người trên. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum không đề cập xử lý đối với hành vi trên của Nguyễn Văn D là phù hợp.

[6]. Đối với anh Trần Văn H, anh Đặng Văn H và chị Vương Thị X, là những người có liên quan đến nguồn gốc của chiếc mô tô biển kiểm soát 33N3 – 0017 mà bị cáo D làm phương tiện để mua ma túy. Các lời khai của anh H, anh H,

chị X đều khai chiếc xe mô tô đã qua nhiều lần mua bán đổi chủ, tuy nhiên chưa sang tên đổi chủ qua các lần mua bán và người chủ sở hữu cuối cùng của chiếc mô tô là chị Bùi Thị Th là vợ của Nguyễn Văn D (đã mua lại từ anh Đặng Văn H với giá 4.000.000 đồng)**.** Tại phiên tòa, anh H, anh H, chị X có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra với nội D xe mô tô biển số 33N3 – 0017 anh H mua lại từ anh H và bán cho chị Th và không có yêu cầu gì đối với xe mô tô trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chị Bùi Thị Th trình bày, xe mô tô trên chị mua lại của anh H, bị cáo D sử dụng xe đi mua ma túy chị không hề hay biết, chị yêu cầu xin được nhận lại xe để phục nhu cầu đi lại của gia đình; xét thấy, xe mô tô biển số 33N3 – 0017, bị cáo D sử dụng vào việc phạm tội chị Th không biết và đây là tài sản có trước thời kỳ hôn nhân nên trả lại cho chị Thành là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ:

- 01 phong bì mặt trước có nội D **"CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ:41/GĐTP - 2019"**, mặt sau có các dấu hình tròn ghi nội D **"*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM"** và có các chữ kí ghi tên Nguyễn Hàn Ni, Nguyễn Huy Hoàng. Đây là khối lượng ma túy còn lại sau giám định, xét thấy đây là chất cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô BKS: 33N3 – 0017, nhãn hiệu Yamaha nouvo, màu sơn xám bạc đen, xe cũ đã qua sử dụng, việc bị cáo D sử dụng xe vào việc đi mua ma túy chị Th không hay biết, do đó trả lại cho chị Bùi Thị Th kèm theo 01 đăng ký xe mô tô biển số xe 33N3 – 0017 mang tên Đỗ Quý Đ, và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô số 80123782 *(giấy tờ kèm theo chiếc xe mô tô trên).*

- Đối với 01 điện thoại cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng; 01 con dao bầu có ghi chữ M – Quang; 01 con dao Thái Lan, phần cán dao được làm bằng nhựa màu vàng. Xét thấy, quá trình mua bán ma túy bị cáo không sử dụng điện thoại trên để liên lạc trao đổi mua ma túy, mà Chiến liên lạc với bị cáo vào điện thoại khác để thỏa thuận địa điểm mua bán ma túy, tuy nhiên điện thoại này *(điện thoại mà Chiến và D dùng để liên lạc với nhau vào tháng 2/2019)* đã bị hỏng không thu giữ được, còn điện thoại Oppo và 02 con dao trên không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo D.

- 01 bơm kim tiêm (chưa qua sử dụng), có dòng chữa CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ VINAHANKOOK; 01 bơm kim tiêm có dòng chữ SINGLE USE ONLY (đã qua sử dụng); 01 bơm kim tiêm có dòng chữ DISCARD AFTER USE (đã qua sử dụng). Đây là những vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra, xét thấy bị cáo điều kiện hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt*:* Bị cáo Nguyễn Văn D 07 (*Bảy*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/04/2019.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì; 01 bơm kim tiêm (chưa qua sử dụng), có dòng chữa CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ VINAHANKOOK; 01 bơm kim tiêm có dòng chữ SINGLE USE ONLY (đã qua sử dụng); 01 bơm kim tiêm có dòng chữ DISCARD AFTER USE (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn D 01 điện thoại cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng; 01 con dao bầu thân cán dao có ghi chữ M – Quang; 01 con dao Thái Lan phần cán dao được làm bằng nhựa màu vàng.

- Trả lại cho chị Bùi Thị Th 01 xe mô tô BKS: 33N3 – 0017, nhãn hiệu Yamaha nouvo, màu sơn xám bạc đen, xe cũ đã qua sử dụng và giấy tờ kèm theo chiếc mô tô *(01 đăng ký xe mô tô biển số xe 33N3 – 0017, mang tên Đỗ Quý Đường; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô số 80123782).*

(*Chi tiết vật chứng vụ án được thể hiện theo Biên bản bàn giao vật chứng giữa Đội điều tra Công an huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum ngày 07 tháng 8 năm 2019).*

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 21; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 26/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02/10/2019) bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND CC Tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh KonTum;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Rẫy;
- CA huyện Kon Rẫy;
- Chi cụcTHADS huyện Kon Rẫy.
- Bị cáo;
- UBND nơi đăng ký HKTT của bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ VA.

Đồng Thị Bình